

## NÂNG CAO SỨC CHIẾN ĐẤU CỦA ĐẢNG HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

**Nguyễn Thế Phúc<sup>(\*)</sup>**

<sup>(\*)</sup> Tiến sĩ, Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Email: nguyenthephuc006@gmail.com

**Tóm tắt:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về sức chiến đấu của Đảng và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong điều kiện hiện nay được thể hiện qua bản lĩnh chính trị, sự đấu tranh không khoan nhượng với sai trái, giữ vững bản chất cách mạng, tinh thần hy sinh, gương mẫu tu dưỡng đạo đức cách mạng, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, đẩy mạnh thực hành tự phê bình và phê bình. Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng sáng tạo những tư tưởng sâu sắc của Hồ Chí Minh về nâng cao sức chiến đấu của Đảng vào thực tiễn đổi mới công tác chính trị tư tưởng, xây dựng Đảng về đạo đức, tăng cường năng lực tổ chức, đổi mới phương thức lãnh đạo và đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tuy nhiên, đây là quá trình lâu dài, đòi hỏi sự kiên định, quyết tâm cao và sự vào cuộc của toàn hệ thống chính trị. Để nâng cao sức chiến đấu của Đảng, cần phải định hướng đặt trọng tâm vào kiểm soát quyền lực, phát huy dân chủ đi đôi với kỷ luật, nâng cao chất lượng đảng viên.

**Từ khóa:** Hồ Chí Minh, nâng cao, sức chiến đấu, vận dụng.

*Ngày nhận bài: 24/05/2025; ngày phản biện: 25/05/2025; ngày sửa chữa: 23/06/2025; ngày duyệt đăng: 30/06/2025.*

### 1. Đặt vấn đề

Trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, vấn đề xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh luôn được Người đặt ở vị trí trung tâm, coi đó là điều kiện tiên quyết để Đảng hoàn thành trọng trách của mình trước dân tộc. Ngay từ khi ra đời (năm 1930), Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác lập rõ ràng

sứ mệnh lịch sử của mình là lãnh đạo sự nghiệp cách mạng Việt Nam nhằm giải phóng dân tộc, giải phóng nhân dân lao động khỏi áp bức, bóc lột và lạc hậu; đưa lại độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân lao động. Sứ mệnh đó không chỉ là lý tưởng chính trị, mà còn là lẽ sống, là động lực để Đảng tồn tại, phát triển và luôn gắn bó máu thịt với nhân

dân. Ngày nay, sức chiến đấu của Đảng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội được thể hiện qua công việc hàng ngày - *thấy đúng phải bảo vệ, thấy sai phải đấu tranh* - chính là biểu hiện tập trung nhất của sức chiến đấu trong Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó là tinh thần cách mạng tạo nên phẩm chất chính trị, lòng trung thực và dũng khí đấu tranh không khoan nhượng với cái xấu, cái sai. Vận dụng tư tưởng này, Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ không ngừng nâng cao bản lĩnh, giữ vững vai trò lãnh đạo, củng cố niềm tin của nhân dân, xây dựng một Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh và xứng đáng là đạo đức, là văn minh.

## **2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về sức chiến đấu của Đảng**

### **2.1. Nhận thức về khái niệm “sức chiến đấu của Đảng”**

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, sức chiến đấu của Đảng là một khái niệm tổng hợp, phản ánh năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện và khả năng đấu tranh không khoan nhượng với mọi biểu hiện tiêu cực, thoái hóa; bảo vệ lý tưởng cách mạng và lợi ích của nhân dân, của dân tộc Việt Nam. Sinh thời, Hồ Chí Minh không đưa ra một định nghĩa trực tiếp về “sức chiến đấu của Đảng”, nhưng Người đã đưa ra nội hàm của khái niệm “sức chiến đấu của Đảng”<sup>1</sup> khi bàn đến năng lực lãnh đạo và công tác xây dựng Đảng. Như vậy, theo Người, sức chiến đấu của Đảng được thể hiện qua nhiều chiều cạnh gắn với tổ chức đảng, với đảng viên và toàn bộ hệ thống chính trị do Đảng lãnh đạo, thể hiện qua các nội dung như khả năng Đảng lãnh đạo thắng lợi cách mạng trong mọi tình huống; tinh thần đấu tranh

manh mẽ của đảng viên và tổ chức đảng loại bỏ cái sai, cái xấu, cái phản động; ý chí kiên cường, bản lĩnh chính trị vững vàng của mỗi đảng viên trước mọi khó khăn, thách thức; năng lực tự đổi mới, tự chỉnh đốn nội bộ, làm cho Đảng luôn xứng đáng với vai trò một Đảng duy nhất lãnh đạo, cầm quyền, gắn bó máu thịt với nhân dân và là “hiện thân của trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc” (Hồ Chí Minh 2011, tập 9: 412).

### **2.2. Về những nội dung chủ yếu biểu hiện sức chiến đấu của Đảng**

*Thứ nhất*, sức chiến đấu của Đảng thể hiện qua tinh thần hy sinh vì lý tưởng cách mạng.

Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện. Đảng mang bản chất của giai cấp công nhân, thống nhất với tính nhân dân và tính dân tộc Việt Nam. Người viết: “Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam” (Hồ Chí Minh 2011, tập 7: 41). Ngay từ khi mới ra đời, Đảng đã xác định: “Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức ra để lãnh đạo quần chúng lao khổ làm giai cấp tranh đấu để tiêu trừ tư bản đế quốc chủ nghĩa, làm cho thực hiện xã hội cộng sản” (Hồ Chí Minh 2011, tập 3: 5). Đến năm 1947, khi nói về phận sự của đảng viên, Người viết: “ngoài lợi

<sup>1</sup> Người đã 2 lần đề cập trực tiếp đến thuật ngữ “sức chiến đấu của Đảng”. Lần thứ nhất là trong bài viết *Chủ nghĩa V.I.Lênin và công cuộc giải phóng các dân tộc bị áp bức*, đăng trên *Báo Sự thật* (Liên Xô), ngày 18/4/1955. Lần thứ hai là vào ngày 27/12/1965, trong phát biểu tại phiên họp bế mạc Hội nghị lần thứ mười hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng không có lợi ích gì khác” (Hồ Chí Minh 2011, tập 5: 290). Trên cơ sở Đảng xác định rõ mục tiêu, lý tưởng cách mạng, các đảng viên của Đảng đã không ngừng đấu tranh theo lý tưởng này; cho nên Đảng luôn được nhân dân tin yêu, quý mến, ủng hộ, che chở. Điều đó thể hiện rất rõ trong những ngày đầu Đảng vừa ra đời, các cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng tuy còn phải hoạt động bí mật, song đã luôn “được nhân dân tin, yêu, phục” (Hồ Chí Minh 2011, tập 11: 249). Trong thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc, sức chiến đấu của Đảng thể hiện qua sự khắc phục khó khăn và gian khổ, không ngừng đấu tranh vì Tổ quốc và nhân dân, sẵn sàng hy sinh quên mình của cán bộ, đảng viên. Nhiều đảng viên đã hy sinh lợi ích cá nhân, thậm chí hiến dâng tính mạng cho sự nghiệp đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc. Trong bài phát biểu tại buổi Lễ kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh nêu rõ: “Trong 15 năm đấu tranh trước Cách mạng Tháng Tám và trong tám, chín năm kháng chiến, biết bao đảng viên ưu tú và quần chúng cách mạng đã vì dân, vì Đảng mà hy sinh một cách cực kỳ oanh liệt. Chỉ riêng trong cấp Trung ương của Đảng đã có 14 đồng chí bị đế quốc Pháp bắn, chém, hoặc đập chết trong nhà tù. Máu đào của các liệt sĩ ấy đã làm cho lá cờ cách mạng thêm đỏ chói. Sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ đã chuẩn bị cho đất nước ta nở hoa độc lập, kết quả tự do” (Hồ Chí Minh 2011, tập 12: 401). Đây là sự ghi nhận và tôn vinh đối với những cống hiến vô giá và sự hy sinh cao cả của những người cộng sản đã anh dũng đấu

tranh vì Tổ quốc và nhân dân.

*Thứ hai*, sức chiến đấu của Đảng thể hiện ở tính tiên phong, gương mẫu trong công tác hàng ngày và trong tu dưỡng rèn luyện đạo đức của tổ chức đảng và đảng viên.

Nói về Đảng Cộng sản, các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác đã khẳng định, Đảng Cộng sản là “đảng cách mạng nhất” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995: 271), bao gồm những người tiêu biểu nhất, hăng hái nhất, nhiệt tình nhất, “ưu tú nhất của giai cấp công nhân” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995: 369). Kế thừa di sản lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và tổng kết thực tiễn xây dựng các chính đảng theo chủ nghĩa Mác - Lênin (Đảng Cộng sản), khi vận dụng vào thực tiễn xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh, đảng viên phải là những người “kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân” (Hồ Chí Minh 2011, tập 7: 50). Trong công tác đấu tranh gian khổ hàng ngày, “số đông đảng viên gương mẫu, tận tâm tận lực phục vụ cách mạng, nhân dân, giai cấp” (Hồ Chí Minh 2011, tập 8: 50). Người căn dặn, trong mọi hoàn cảnh công tác phải “thực hiện khẩu hiệu “Đảng viên đi trước, làng nước đi sau”” (Hồ Chí Minh 2011, tập 14: 205). Thực tiễn sự nghiệp đấu tranh cách mạng của Việt Nam cho thấy: “Mọi công việc Đảng đều do đảng viên làm. Mọi nghị quyết Đảng đều do đảng viên chấp hành. Mọi chính sách của Đảng đều do đảng viên mà thấu đến quần chúng. Mọi khẩu hiệu, mọi kế hoạch của Đảng đều do đảng viên cố gắng thực hiện” (Hồ Chí Minh 2011, tập 8: 281). Thực tiễn sinh động này minh

chúng cho sức chiến đấu của Đảng bắt nguồn từ chất lượng chính trị, đạo đức và tinh thần phụng sự của đội ngũ đảng viên; được thể hiện trong tính gương mẫu, hành động tiên phong và năng lực hiện thực hóa lý tưởng cách mạng trong cuộc sống thực tiễn. Sức chiến đấu ấy, không chỉ là ý chí, lý tưởng, mà còn là năng lực tổ chức, hành động, lan tỏa đến quần chúng lao động đã góp phần làm nên sức mạnh đưa cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi.

Theo Hồ Chí Minh, Đảng là một tổ chức không phải từ trên trời rơi xuống mà do chúng ta xây dựng nên. Chúng ta xây dựng Đảng thông qua tổ chức, tổ chức đó chính là chi bộ. Vì vậy, chi bộ đảng là nơi thể hiện rõ sức chiến đấu của Đảng. Nếu chi bộ mạnh, hoạt động hiệu quả, đảng viên gương mẫu, thì đó là biểu hiện của sức chiến đấu triệt để của Đảng. Mỗi đảng viên là một chiến sĩ trên mặt trận chính trị, tư tưởng, tổ chức nên phải có tác phong cách mạng, nói đi đôi với làm, kiên định trong hành động, không dao động khi đối mặt với khó khăn. Nói về vai trò, mục đích, lý tưởng của Đảng, Người căn dặn Đảng phải thường xuyên tự chỉnh đốn và đổi mới. Hơn ai hết, Hồ Chí Minh hiểu rằng, Đảng là một tổ chức chiến đấu chặt chẽ, là đội tiên phong của giai cấp công nhân, bao gồm những người ưu tú nhất: “Đảng mạnh là do các *chi bộ* mạnh. Chi bộ mạnh là do các đảng viên hăng hái và gương mẫu” (Hồ Chí Minh 2011, tập 13: 29). Theo Người, tổ chức đảng là nơi trực tiếp thể hiện sức sống và năng lực hành động của Đảng, còn đảng viên là tế bào cấu thành sức mạnh đó. Sức chiến đấu của Đảng, vì thế, không chỉ mang tính khái niệm chung, mà phải

thể hiện cụ thể qua chất lượng hoạt động của từng tổ chức cơ sở đảng và từng đảng viên trong thực tiễn, trong công tác và tu dưỡng rèn luyện hàng ngày.

*Thứ ba*, sức chiến đấu của Đảng thể hiện ở việc kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân và các căn bệnh khác trong Đảng.

Hồ Chí Minh đã nhiều lần nhấn mạnh rằng, một trong những biểu hiện rõ rệt nhất cho sức chiến đấu của Đảng là khả năng tự chỉnh đốn, tự làm trong sạch đội ngũ của mình thông qua việc kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân và các biểu hiện tiêu cực trong nội bộ Đảng. Người chỉ rõ: “chủ nghĩa cá nhân là như một thứ vi trùng rất độc, do nó mà sinh ra các thứ bệnh rất nguy hiểm” (Hồ Chí Minh 2011, tập 5: 295), như bệnh tham lam, bệnh lười biếng, bệnh kiêu ngạo, bệnh hiếu danh, thiếu kỷ luật, óc hẹp hòi, óc địa phương, óc lãnh tụ. Theo Người, chủ nghĩa cá nhân là gốc rễ của suy thoái đạo đức, tha hóa quyền lực, làm suy giảm niềm tin của quần chúng đối với Đảng. Nó không chỉ làm thui chột tinh thần cách mạng, mà còn làm cho Đảng đánh mất tính tiên phong và bản chất cách mạng. Vì vậy, chống chủ nghĩa cá nhân chính là một hành động thể hiện sức chiến đấu nội sinh của Đảng, là quá trình đấu tranh không ngừng để giữ gìn phẩm chất cách mạng. Mỗi đảng viên và tổ chức đảng phải mạnh dạn và kiên quyết chống đến cùng, chống triệt để, “quét sạch chủ nghĩa cá nhân” (Hồ Chí Minh 2011, tập 15: 546), tẩy sạch những khuyết điểm như địa phương chủ nghĩa, óc bè phái, cô độc hẹp hòi, ham chuộng hình thức, kiêu ngạo, vô kỷ luật, kỷ luật

không nghiêm, ích kỷ, hủ hóa...

*Thứ tư*, sức chiến đấu của Đảng thể hiện trong thực hành tự phê bình và phê bình.

Hồ Chí Minh coi tự phê bình và phê bình là “vũ khí sắc bén” để xây dựng Đảng mạnh, là biểu hiện cao nhất của tinh thần cách mạng. Tự phê bình để sửa mình, phê bình đồng chí để giúp nhau tiến bộ. Nếu phê bình hình thức, che giấu khuyết điểm, bao che sai phạm... là làm mất sức chiến đấu. Người nói: “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính” (Hồ Chí Minh 2011, tập 5: 301). Người xác định sức chiến đấu của Đảng không chỉ thể hiện qua khả năng chiến thắng kẻ thù bên ngoài, mà còn ở nội lực tự làm mới, tự sửa mình, vượt qua bệnh hình thức, nể nang, bao che. Người từng căn dặn: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân. Cho nên trong khi ta kiên trì và đẩy mạnh cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, làm cho văn minh chiến thắng bạo tàn thì đồng thời phải loại trừ những cái xấu xa do chế độ cũ để lại trong xã hội và trong mỗi con người” (Hồ Chí Minh 2011, tập 15: 672). Vì vậy, Người kêu gọi mọi người thực hiện tự phê bình và phê bình ráo riết, triệt

để. Tự phê bình là để sửa chữa bản thân, phê bình là để giúp đồng chí mình tốt lên. Động cơ cốt lõi phải vì sự tiến bộ chung, xây dựng tập thể trong sạch, vững mạnh. Nếu mất đi tinh thần ấy, tự phê bình và phê bình sẽ trở thành công cụ trả đũa, đấu đá cá nhân, hoặc chỉ mang tính hình thức. Hồ Chí Minh cảnh báo rõ, nếu phê bình theo kiểu “xuê xoa”, nặng hình thức, hoặc che giấu khuyết điểm, bao che sai phạm, thì đó là dấu hiệu suy thoái, là sự tha hóa sức chiến đấu, dẫn đến mất lòng tin của quần chúng và nguy cơ biến chất của Đảng. Sinh thời, Người đặc biệt nhấn mạnh rằng, sức mạnh của Đảng không phải ở chỗ giấu cái sai, mà ở dũng khí thừa nhận và sửa sai. Sức chiến đấu của Đảng được thể hiện qua việc “phải dùng cách thức *thật thà tự phê bình và phê bình*, để tỏ rõ hết mọi khuyết điểm và tìm cách sửa chữa những khuyết điểm ấy” (Hồ Chí Minh 2011, tập 5: 637). Như vậy, theo Hồ Chí Minh, sức chiến đấu của Đảng trước hết bắt đầu từ bên trong, từ khả năng dũng cảm tự nhận lỗi, giúp nhau sửa lỗi. Đây là biểu hiện cao nhất của bản lĩnh cách mạng, là phương thức để Đảng không ngừng tự hoàn thiện, giữ vững vai trò tiên phong trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### **3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm nâng cao sức chiến đấu của Đảng trong điều kiện hiện nay**

Đảng Cộng sản Việt Nam kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, luôn xác định việc nâng cao sức chiến đấu là yêu cầu có tính chất sống còn đối với vai trò cầm quyền của Đảng. Quan điểm này được khẳng định rõ ràng và xuyên suốt trong các văn kiện đại hội Đảng thời kỳ

đổi mới, các nghị quyết Trung ương và chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư luôn chú trọng đến việc nâng cao sức chiến đấu của Đảng một cách cấp bách. Chủ đề của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X (2006) là “*Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta thoát khỏi tình trạng kém phát triển*” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2006: 12). Với chủ đề đó, Đại hội X đã khẳng định việc “nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng” là một trong những nhiệm vụ trung tâm, mang tính chiến lược, quyết định thành bại của sự nghiệp đổi mới. Điều này thể hiện bước tiến lớn trong tư duy lý luận và hành động chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có thể nói, “nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng” là nhiệm vụ then chốt của đổi mới, để đất nước hội nhập và phát triển thành công. Trên cơ sở hạt nhân lý luận của chủ đề Đại hội X đặt ra, Đại hội XI, XII tiếp tục phát triển. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng xác định 27 biểu hiện suy thoái và yêu cầu: “mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận diện đúng đắn, nghiêm túc thực hiện tự soi, tự sửa, tự phê bình và phê bình để ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái”. Như vậy, nâng cao sức chiến đấu được Đảng đặt trong bối cảnh: tự chỉnh đốn nội bộ; đấu tranh chống suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống; chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Đại hội Đảng lần thứ XIII (2021) đã khẳng định rõ hơn những thành tựu trong việc nâng cao sức chiến đấu của Đảng: “sức chiến đấu của Đảng ngày càng được

nâng lên, luôn vững vàng trước mọi khó khăn, thách thức và có những quyết sách phù hợp để chỉ đạo xử lý kịp thời, hiệu quả” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021: 168). Bên cạnh những thành tựu đạt được trên phương diện lý luận và thực tiễn về nâng cao sức chiến đấu của Đảng trong điều kiện mới hiện nay, Đại hội XIII cũng chỉ ra một số hạn chế còn tồn đọng, như “sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng còn thấp, nhất là việc tổ chức thực hiện nghị quyết và khả năng phát hiện, đề ra chủ trương, biện pháp lãnh đạo giải quyết các vấn đề phát sinh ở cơ sở” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021, tập II: 189). Trên cơ sở đó, Đại hội đã đề ra các phương hướng và giải pháp xây dựng Đảng nhằm làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh và đủ năng lực lãnh đạo thành công sự nghiệp đổi mới; nhấn mạnh “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2021, tập II: 229). Theo đó, có thể nhận thấy, tư duy lý luận của Đảng đã có bước tiến rõ rệt, từ việc xác lập vai trò then chốt của Đảng trong sự nghiệp đổi mới và hội nhập, đến việc chủ động nhận diện và đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, coi đây là nguy cơ nội sinh lớn nhất cần kiên quyết loại bỏ. Các nghị quyết quan trọng như Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và các văn kiện của Đại hội XIII cho thấy Đảng đã chuyển mạnh từ khâu nhận diện vấn đề sang hành động thực chất, trong

đó lấy cán bộ, đảng viên làm trung tâm của công cuộc tự soi, tự sửa, tự đổi mới.

#### **4. Một số giải pháp cơ bản nhằm tiếp tục nâng cao sức chiến đấu của Đảng trong điều kiện hiện nay**

*Thứ nhất*, cần đổi mới mạnh mẽ công tác chính trị, tư tưởng.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, công tác chính trị, tư tưởng cần được đổi mới mạnh mẽ để giữ vững vai trò lãnh đạo và nâng cao sức chiến đấu của Đảng. Một trong những giải pháp căn bản là tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần *Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị*. Việc học tập này không chỉ dừng lại ở hình thức tuyên truyền, mà phải được chuyển hóa thành hành động cụ thể, gắn với nhiệm vụ chính trị của mỗi cán bộ, đảng viên, nhằm xây dựng một đội ngũ có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, lối sống giản dị và tinh thần phụng sự nhân dân. Đồng thời, trong điều kiện nhiều thông tin đa chiều xâm nhập qua môi trường truyền thông số, cần làm rõ và nhấn mạnh hơn vai trò của lý tưởng cách mạng trong thời đại mới. Việc giữ vững định hướng tư tưởng là chìa khóa để ngăn chặn sự mơ hồ về lập trường, sự lệch chuẩn về nhận thức, đặc biệt trong giới trẻ và đội ngũ cán bộ, đảng viên trẻ tuổi. Nếu không kiên định về tư tưởng, sẽ rất dễ dẫn tới tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” - những biểu hiện trực tiếp làm suy yếu sức chiến đấu nội tại của Đảng.

Bên cạnh đó, hệ thống truyền thông đại chúng cần được tổ chức và quản lý

chặt chẽ theo hướng nâng cao năng lực định hướng dư luận; đấu tranh kịp thời và có hiệu quả với các luận điệu xuyên tạc, phản động, bôi nhọ vai trò lãnh đạo của Đảng, gây hoang mang trong quần chúng. Việc chủ động thông tin chính xác, kịp thời, minh bạch và gần dân không chỉ là yêu cầu truyền thông, mà còn là biểu hiện của bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo trong thời đại số. Như vậy, đổi mới công tác chính trị, tư tưởng không chỉ là giải pháp kỹ thuật, mà còn là vấn đề chiến lược nhằm củng cố vững chắc nền tảng tư tưởng, tăng cường “sức đề kháng” về chính trị, tư tưởng của Đảng và trực tiếp góp phần nâng cao sức chiến đấu toàn diện trong điều kiện hiện nay.

*Thứ hai*, chú trọng xây dựng Đảng về đạo đức, chống chủ nghĩa cá nhân.

Một trong những biểu hiện trực tiếp và nguy hiểm nhất làm suy giảm sức chiến đấu của Đảng là sự suy thoái về đạo đức và chủ nghĩa cá nhân len lỏi trong nội bộ. Chính vì vậy, việc xây dựng Đảng về đạo đức đã được Đảng Cộng sản Việt Nam xác định là nhiệm vụ cấp thiết, mang tính nền tảng để củng cố bản chất cách mạng, vai trò tiên phong của tổ chức đảng và đảng viên. Đạo đức cách mạng không chỉ là phẩm chất cá nhân, mà còn là tiêu chí phản ánh năng lực lãnh đạo, ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần phụng sự nhân dân. Hồ Chí Minh từng cảnh báo: “chủ nghĩa cá nhân như vi trùng đẻ ra nhiều bệnh khác: sợ khó, sợ khổ; tự do chủ nghĩa; vui thì làm, không vui thì không làm, thích thì làm, không thích không làm” (Hồ Chí Minh 2011, tập 11: 249), bởi nó làm băng hoại lý tưởng, phá hoại khối đoàn kết nội bộ và khiến Đảng đánh

mất lòng tin của quần chúng. Do đó, xây dựng Đảng về đạo đức thực chất là quá trình “tự chữa lành” nội bộ, tạo cơ chế “tự miễn dịch” cho hệ thống chính trị.

Để hiện thực hóa yêu cầu đó, Đảng đã và đang kiên quyết thực hiện các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, đặc biệt là nguyên tắc tự phê bình và phê bình, coi đây là “vũ khí sắc bén” để thanh lọc và làm trong sạch đội ngũ trong Đảng. Cùng với đó là việc duy trì kỷ luật nghiêm minh, công khai, minh bạch, đảm bảo mọi hành vi vi phạm đều phải chịu trách nhiệm trước tổ chức và nhân dân. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và khóa XIII đã chỉ rõ các biểu hiện suy thoái, đặc biệt nhấn mạnh tình trạng chạy chức, chạy quyền, lợi ích nhóm, cục bộ địa phương... và yêu cầu xử lý nghiêm minh, không có ngoại lệ, không có vùng cấm. Việc này vừa là lời cam kết của Đảng trước dân, vừa là hành động cụ thể để củng cố sức chiến đấu nội sinh của Đảng. Việc đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, được cụ thể hóa qua *Quy định 08-QĐ/TW* ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, đã tạo nên một chuẩn mực đạo đức chính trị rõ ràng. Người đứng đầu không chỉ giữ vai trò chỉ đạo, mà còn là người tiên phong thực hiện. Khi cán bộ lãnh đạo sống trong sạch, dũng cảm, công tâm, liêm chính, sẽ tạo ra ảnh hưởng lan tỏa tích cực, làm gương cho toàn hệ thống, đồng thời củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân. Như vậy, chú trọng xây

dựng Đảng về đạo đức không chỉ là vấn đề tổ chức, mà còn là yêu cầu chiến lược để tăng cường năng lực lãnh đạo, củng cố bản chất cách mạng, bảo đảm cho sự phát triển vững chắc của Đảng trong mọi giai đoạn cách mạng.

*Thứ ba*, tăng cường năng lực tổ chức, hành động và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Để nâng cao sức chiến đấu của Đảng một cách thực chất, việc tăng cường năng lực tổ chức và hành động, đồng thời đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng là yêu cầu mang tính chiến lược lâu dài. Trong hệ thống tổ chức của Đảng, chi bộ luôn được coi là tế bào cơ bản, là hạt nhân chính trị ở cơ sở, nơi thể hiện rõ nhất sức sống, năng lực lan tỏa và tính chiến đấu của Đảng trong quần chúng nhân dân. Một chi bộ mạnh, hoạt động hiệu quả, các đảng viên luôn gương mẫu sẽ là điểm tựa vững chắc về tư tưởng, tổ chức và hành động cho cả hệ thống chính trị ở cơ sở. Ngược lại, nếu chi bộ yếu kém, rời rạc, hình thức, thì toàn bộ bộ máy lãnh đạo của Đảng cũng sẽ bị suy giảm hiệu lực từ gốc. Vì vậy, việc củng cố chi bộ đảng không chỉ mang ý nghĩa tổ chức đơn thuần, mà còn là biểu hiện cụ thể của việc giữ gìn và phát triển sức chiến đấu của Đảng ngay trong đời sống hàng ngày của nhân dân.

Song song với việc này, Đảng ta xác định phải rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định về tổ chức, hoạt động của đảng bộ, chi bộ, nhằm khắc phục tình trạng chùng chèo, hình thức, thiếu thực chất trong sinh hoạt đảng. Việc cập nhật các quy định theo hướng sát thực tiễn, rõ chức năng, nhiệm vụ, tăng cường tính kỷ

luật và khả năng triển khai là điều kiện tiên quyết để bảo đảm sự vận hành đồng bộ, hiệu quả của toàn bộ hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng. Bên cạnh nội dung tổ chức, một phương diện khác không kém phần quan trọng là đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Trong điều kiện hiện nay, phương thức lãnh đạo không chỉ đơn thuần là ban hành nghị quyết, chỉ đạo bằng mệnh lệnh, mà cần gắn bó chặt chẽ, hài hòa với quyền lực hành chính, quyền lực chính trị và quyền lực xã hội. Điều này đòi hỏi sự gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng tổ chức đảng với xây dựng chính quyền cơ sở, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể. Sự phối hợp nhịp nhàng và hiệu quả giữa các lực lượng này sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp, đảm bảo tính đồng thuận xã hội, huy động mọi nguồn lực tham gia phát triển đất nước và bảo vệ chế độ. Từ đó, có thể thấy, năng lực tổ chức và đổi mới phương thức lãnh đạo không chỉ là vấn đề nội bộ, mà còn là thước đo quan trọng của năng lực cầm quyền, phản ánh chiều sâu tư duy chiến lược và khả năng thích ứng của Đảng trước yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới.

*Thứ tư*, đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Một trong những nguy cơ nghiêm trọng làm suy yếu sức chiến đấu và mất lòng tin trong nhân dân đối với Đảng chính là tình trạng tham nhũng, tiêu cực, đặc biệt khi những hành vi sai phạm xảy ra trong nội bộ cán bộ, đảng viên có chức, có quyền. Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhận diện rõ vấn đề này và xác định đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không chỉ là nhiệm vụ pháp lý của Nhà nước, mà còn là

trách nhiệm chính trị trực tiếp của Đảng, có ý nghĩa quyết định đến sự tồn vong của chế độ. Trong những năm gần đây, Đảng đã có bước tiến mạnh mẽ cả về tư duy, hành động và cơ chế để phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng một cách kiên quyết, đồng bộ, hiệu quả, với phương châm nhất quán: “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai” như có Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Một khi đã xảy ra tham nhũng thì nhất thiết phải xử lý kiên quyết, xử lý thật nghiêm, đúng quy định của luật pháp, không có vùng cấm. Chúng ta phải nghiêm túc tuân thủ sự bình đẳng trước pháp luật, không có đặc quyền, không có ngoại lệ” (Nguyễn Phú Trọng 2019: 44).

Biểu hiện cụ thể của sự chuyển biến này là việc thành lập và đưa vào vận hành đồng bộ các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, một bước đi quan trọng nhằm cụ thể hóa vai trò chủ động của Đảng ở cấp cơ sở. Việc phân cấp này không chỉ làm tăng hiệu quả giám sát, phát hiện sai phạm từ sớm, từ xa, mà còn là cách để lan tỏa tinh thần đấu tranh không khoan nhượng tới mọi cấp ủy, chi bộ trong hệ thống. Thực tiễn cho thấy, chính các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã vào cuộc kịp thời, phát hiện, chỉ đạo xử lý nhiều vụ việc nổi cộm, qua đó góp phần quan trọng củng cố và tăng cường niềm tin của quần chúng đối với Đảng.

Không chỉ dừng lại ở việc phát hiện và xử lý vi phạm, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng còn mang ý nghĩa giữ gìn phẩm chất cách mạng của tổ chức đảng, làm trong sạch bộ máy và củng cố năng lực cầm quyền chính danh. Thái độ kiên quyết, triệt để của Đảng trước các sai

phạm của cán bộ, kể cả cán bộ cấp cao, đã thể hiện rõ bản lĩnh chính trị, đạo đức công vụ và trách nhiệm công khai trước nhân dân. Điều này không chỉ có giá trị cảnh tỉnh, răn đe, mà còn khẳng định quyết tâm chính trị trong việc xây dựng một Đảng “thật sự trong sạch, vững mạnh, là đạo đức, là văn minh” như Hồ Chí Minh từng căn dặn. Việc đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không đơn thuần là xử lý hậu quả, mà phải được xem là giải pháp trọng yếu để nâng cao sức chiến đấu nội sinh của Đảng, bảo vệ uy tín, danh dự của tổ chức và giữ vững lòng tin của nhân dân vào vai trò lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ mới.

### **5. Một số kiến nghị nhằm nâng cao sức chiến đấu của Đảng**

Những nỗ lực toàn diện trong việc nâng cao sức chiến đấu của Đảng trong thời gian qua đã mang lại những kết quả rõ rệt, cả về phương diện tổ chức và xã hội. Trước hết, sự quyết liệt trong chỉnh đốn Đảng, xử lý nghiêm vi phạm, đổi mới phương thức lãnh đạo và tăng cường công tác tư tưởng đã tạo ra chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên; đồng thời, củng cố và khơi dậy niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Tính gắn kết trong nội bộ được tăng cường, những biểu hiện tiêu cực, thoái hóa từng bước bị nhận diện và loại bỏ, tạo điều kiện thuận lợi để phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của tổ chức đảng các cấp. Tuy nhiên, Đảng cũng nhận thức sâu sắc rằng, việc nâng cao sức chiến đấu không phải là nhiệm vụ ngắn hạn, càng không phải là phong trào nhất thời, mà là một quá trình lâu dài, liên tục, bền bỉ, đòi hỏi sự kiên định về lý

tưởng, sự vững vàng về bản lĩnh chính trị và sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, từ Trung ương đến cơ sở. Đặc biệt, trong bối cảnh đất nước bước vào thời kỳ phát triển mới với nhiều thách thức về kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế, đòi hỏi Đảng phải không ngừng tự đổi mới, tự hoàn thiện cả về tổ chức lẫn con người. Định hướng trong thời gian tới cần tập trung vào một số vấn đề trọng tâm:

*Thứ nhất*, cần xây dựng hệ thống kiểm soát quyền lực hiệu quả hơn, bảo đảm mọi quyền lực phải được kiểm soát bằng cơ chế, pháp luật, sự giám sát của tổ chức đảng và nhân dân. Đây là yếu tố then chốt để ngăn ngừa nguy cơ lạm quyền, tha hóa trong đội ngũ cán bộ, đảng viên có chức vụ.

*Thứ hai*, tiếp tục tăng cường dân chủ trong Đảng, đồng thời gắn liền với bảo đảm kỷ cương, kỷ luật; không để dân chủ bị lạm dụng làm bình phong cho tư tưởng cá nhân chủ nghĩa, bè phái hoặc chống đối nội bộ.

*Thứ ba*, cần đặc biệt chú trọng chất lượng đảng viên, bởi đảng viên không chỉ là người mang thê Đảng, mà còn là người đại diện cho uy tín chính trị, đạo đức xã hội và năng lực tổ chức hành động. Việc phát triển đảng viên mới phải gắn với chuẩn mực đạo đức, tư tưởng và sự công hiến thực tiễn.

Kiểm tra chặt chẽ quá trình phát triển đảng viên nhằm bảo đảm sự vững chắc về tổ chức, không để lọt lưới những phần tử lợi dụng danh nghĩa Đảng vì mục đích riêng.

Từ những kết quả đã đạt được, Đảng cần kiên định triển khai những định hướng

tiếp theo một cách nhất quán, toàn diện và hiệu quả. Chỉ khi Đảng không ngừng tăng cường sức chiến đấu trong mọi hoàn cảnh, thì mới có thể giữ vững vai trò là lực lượng lãnh đạo toàn dân tộc tiến lên trên con đường phát triển, hiện đại hóa và hội nhập. Việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng không chỉ là nhiệm vụ trước mắt, mà còn là chiến lược lâu dài, bảo đảm vững chắc vị thế, vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong tiến trình phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đây chính là nền tảng tư tưởng chính trị vững chắc, tạo động lực mạnh mẽ để Đảng lãnh đạo nhân dân vượt qua khó khăn, đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

## **6. Kết luận**

Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về nâng cao sức chiến đấu của Đảng trong điều kiện hiện nay không chỉ là yêu cầu lý luận, mà còn là vấn đề thực tiễn cấp bách. Đảng Cộng sản Việt Nam đã và đang thể hiện rõ quyết tâm chính trị trong việc giữ gìn bản chất cách mạng, phát huy vai trò tiên phong và lãnh đạo toàn diện bằng việc cụ thể hóa tư tưởng ấy qua các nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động phù hợp với thời đại. Sức chiến đấu của Đảng là một nội dung sống còn, phản ánh trình độ lý luận, phẩm chất đạo đức, tổ chức thực tiễn và bản lĩnh cách mạng của Đảng. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đây không chỉ là khả năng “đấu tranh” với kẻ thù bên ngoài, mà quan trọng hơn, còn là năng lực vượt lên chính mình, chiến thắng chủ nghĩa cá nhân, duy trì niềm tin trong nhân dân, giữ gìn đoàn kết nội bộ, và dẫn dắt toàn

dân tộc phát triển bền vững. Sức chiến đấu ấy phải được thể hiện hàng ngày, qua từng hành động của các tổ chức đảng và đảng viên, để Đảng luôn xứng đáng với vai trò lãnh đạo, cầm quyền và niềm tin của nhân dân.

## **Tài liệu trích dẫn**

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2006. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2021. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Tập II. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
3. C.Mác và Ph.Ăngghen. 1995. *Toàn tập*. Tập 4. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
4. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*. Tập 3. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
5. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*. Tập 5. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
6. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*. Tập 7. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
7. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*. Tập 8. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
8. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*. Tập 9. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
9. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*. Tập 11. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
10. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*. Tập 12. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
11. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*. Tập 13. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
12. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*. Tập 14. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
13. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*. Tập 15. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
14. Nguyễn Phú Trọng. 2019. *Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.